



TIẾNG VIỆT CỦA MẸ TÔI

Mẹ tôi quá vắng đã lâu. Tuy bây giờ mẹ không còn trên cõi đời này, nhưng nếu ai có hỏi, điều gì làm tôi nhớ nhất về mẹ, tôi sẽ trả lời ngay rằng: Mẹ tôi rất yêu Việt Ngữ.

Suốt cả cuộc đời, mẹ tôi rất thích thi ca, và lòng yêu tiếng Việt của mẹ thì ngút ngàn. Ngày còn sống, mẹ đã rất lo lắng, mong muốn con cháu phải giữ gìn tiếng Việt.

Trước khi mẹ ngã bệnh, một đứa cháu bà con từ Úc về có ghé thăm. Thấy đứa con trai tám tuổi của cô ấy chỉ nói toàn tiếng Anh chứ không biết tiếng Việt, tôi rất khâm phục nên cứ tròn mắt lên mà nhìn, mong thằng bé nói nhiều thêm để tôi bắt chước cách phát âm tiếng Anh của nó. Nhưng khi bọn họ đi rồi, mẹ tôi lắc đầu than thở:

- Hồng rồi! Tiếng Việt là nguồn gốc của mình mà không biết nói, cái điệu này về sau chắc mấy đứa nhỏ sống ở nước ngoài sẽ mất gốc hết.

Những ngày cuối đời của mẹ là thời gian gia đình nhỏ của tôi đang chờ làm thủ tục đi Mỹ đoàn tụ. Người cứ dặn đi dặn lại mãi: “Nếu sau này gia đình con sang Mỹ định cư, hãy nhớ dạy cho tụi nhỏ đừng quên nguồn gốc, nhất là đừng quên tiếng Việt, ngôn ngữ chính của mình. Đừng để tụi nhỏ giống như thằng con của con Thái!”

Thời trẻ, mẹ tôi không được may mắn cấp sách đến trường học chữ quốc ngữ. Ông tôi là một nhà nho, nên mẹ được ông dạy học quyền Tam Thiên Tự Kinh với ba nghìn chữ “Thiên-Trời, Địa-Đất...” và học thuộc lầu lầu Gia Huân Ca của cụ Nguyễn Trãi. Ông tôi làm Hương Chức, nhà có nhiều ruộng đất nhưng con đông, ba nam năm nữ, nên bận rộn triền miên. Mẹ là chị cả, tình nguyện ở nhà phụ giúp ngoại nuôi các dì cậu tôi đi học. Bốn bà dì học chữ quốc ngữ đến biết đọc biết viết. Dì Út học được hết Tiểu học rồi nghỉ. Ba cậu tôi đều học đến nơi đến chốn và làm thầy giáo. Chỉ một mình mẹ tôi không biết chữ Việt tới khi lấy chồng.

Ba tôi là thầy giáo Pháp Văn. Sau khi cưới nhau rồi ra riêng. Ba bắt đầu dạy mẹ học. Khi đó mẹ tôi bận rộn với nghề nấu rượu và nhuộm vải nên đôi khi lười biếng không chịu học bài. Biết điểm yếu của mẹ là không bao giờ muốn phung phí một thứ gì, nên mỗi lần mẹ xao lãng việc học ba làm bộ như muốn đốt sách vở đi. “Thế là mẹ vì tiếc tiền phải ráng mà học,” mẹ kể lại với tôi. Nhưng mẹ tôi rất thông minh, khi biết chữ quốc ngữ rồi bà rất thích đọc sách và ham học toán. Sau này ba mất, mẹ đã chỉ tôi làm những bài tập toán ở trường cho đến hết lớp 4 (lớp Nhì) mới nhờ đến các cậu dạy tôi.

Dù có tính tiết kiệm, nhưng mẹ không bao giờ tiếc tiền khi mua những quyển truyện thơ, những truyện cổ tích rất hiếm hoi thời ấy để đọc cho tôi nghe. Mẹ đọc thuộc lòng thơ Lục Vân Tiên, Thạch Sanh Lý Thông, Thoại Khanh Châu Tuấn, Lâm Sanh Xuân Nương, Tấm Cám... đọc vanh vách cho tôi nghe mỗi tối mà không cần nhìn vào sách. Nhờ thuộc nhiều thơ ca nên mẹ tôi thường “ứng khẩu” thành những câu thơ đượm mùi ca dao tục ngữ.

Khi tôi vào tuổi thiếu niên, mẹ nói con gái không được ngủ trưa, phải dùng thời gian đó để học những thứ khác. Thấy tôi cứ mỗi lần ăn trưa xong là mắt riu lại, mẹ bèn viết hai câu thơ dán ngay bàn học của tôi: “Con gái đừng có ngủ trưa. Học hành, bết nức, theo thừa chỉ kim.”

Nhà tôi ở cạnh nhà ngoại, vườn tược cây trái sum suê, hàng rào tre bao quanh rậm rạp nên thỉnh thoảng có rết hoặc bò cạp hay là rắn roi lạc đường phang vào nhà. Mẹ dặn tôi trước khi ngủ nhớ giữ kỹ chiếu giường để phòng ngừa bị cắn. Một lần học khuya buồn ngủ quá tôi đã hấp tấp thay đồ rồi nhào vào giường ngủ mà không làm như lời mẹ dặn nên đã bị con bò cạp đốt cho một phát ngay bắp vế, đau đến bò lê bò càng. Sau đó mẹ làm hai câu thơ dán trên đầu giường của tôi: “Tối thì giữ chiếu mốc mùng. Đề phòng rắn rết muỗi mòng hại thân.”

Mẹ tôi còn có một quyển tập rất dày, dành để ghi những bài thơ lục bát mẹ tự làm, dạy về cách nấu nướng như làm bánh tro, bánh ít lá gai, mứt cho ngày Tết, tương đậu nành, com rượu, dưa món... Thứ gì mẹ cũng cho vào thơ được hết, “để

cho tụi bay dễ nhớ” mẹ nói. Hãy nghe bài công thức làm đậu khuôn (đậu phụ) của mẹ tôi:

“Đậu nành (1 kg) ngâm nước một đêm
Bóc ra trộn nước (3 lít) xay mềm nhuyễn thôi
Bỏ vô nồi nấu cho sôi
Chờ cho nửa phút – phải coi chừng trào
Lọc ra đậu xác để xào
Sữa còn thì lại đổ vào nấu thêm
Sôi lên tắt bếp để yên
Đổ vào nước muối (nước muối lâu năm/3 muỗng) trộn lên thật đều
Chờ cho kết tủa trút vào
Trong khuôn đây lại chờ chào... đậu khuôn
Cắt ra từng miếng vuông vuông...”

Còn nữa, bài “Gia Huấn Ca” tự biên của mẹ tôi gồm những lời lẽ đơn giản bình dân nhưng ý nghĩa thâm trầm cũng đã được các cậu tôi “duyet” và khen hay, kêu con cái họ học thuộc. Gia đình chúng tôi thì dùng nó để làm kim chỉ nam cho cuộc sống:

“Nhớ lời mẹ dặn chớ sai
Làm người trung hiếu hai vai giữ đồng
Đừng làm nhục nhã gia phong
Gian tham trộm cắp mang gông có ngày
Gia đình lớn nhỏ sum vầy
Ngồi lê đôi mách sau này hư thân
Ông bà cha mẹ ân cần
Anh em hàng xóm bạn thân của mình
Nhớ đừng chống cự cãi kinh
Chơi chung hòa thuận tâm tình làm vui
Bà con dòng họ tới lui
Nói dây liên lạc giống nòi tổ tông
Trong nhà anh ngã em nâng
Thương yêu đùm bọc chia phần đỡ ngon
Việc làng việc nước cho tròn
Học hành thành đạt là con hiếu nghi.”

Những năm tháng gần cuối cuộc đời, tuy mẹ tôi đã bảy mươi hai tuổi, thân đang bệnh hoạn, nhưng mẹ vẫn đọc báo, viết chữ

không cần mang kính. Và “hồn thơ bình dân” của người cũng còn lai láng lắm.

Cả đời mẹ tôi luôn chú trọng đến việc học hành thành đạt của con cháu. Năm 1989, ông xã tôi vượt biên đến Philippines. Khi biết tin, thằng con đầu của chúng tôi nhất quyết đòi đi tiếp, vì nó không muốn để ba ở bên đó một mình. Ông Trời, qua bao sóng gió kinh hoàng, cuối cùng hai cha con cũng gặp nhau bình an và có thư về. Mẹ tôi mừng đến lệ rơi lã chã. Bà viết thư cho hai cha con, gửi chung với tôi, nhưng chỉ vón vện là một bài thơ. “Viết chi nhiều nặng cân, tốn tiền gửi,” mẹ nói. Đây là bài thơ của mẹ mà đến giờ ông nhà tôi vẫn còn trang trọng giữ trong tập nhật ký vượt biển của ông cùng với thư từ của tôi và mấy đứa con gửi khi còn ở Việt Nam:

“Hôm nay ngoại có đôi lời
Cha con đã được phước trời ban cho
Khi đi bà ngoại quá lo
Nghe tin ổn định làm cho ngoại mừng
Xứ người phải nhớ giữ thân
Học hành chăm chỉ để cần về sau
Tương lai sự nghiệp làm đầu
Càng nhiều khó nhọc càng mau công thành.”

Tôi đã lớn lên cùng dòng thơ ca, văn chương thời ấy, những câu chuyện cổ tích kỳ diệu, và những bài thơ bình dân của mẹ đọc cho tôi nghe ngay từ khi tôi còn bé. Nghe riết rồi tôi cũng thuộc lòng rất nhiều truyện thơ, ca dao, và câu hò điệu hát miền quê của mẹ. Sau này khi xa quê, dù mẹ đã mất, tôi vẫn còn nhớ như in tiếng mẹ ru, “*Chiều chiều ra đứng ngõ sau/Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.*” Nó đã theo tôi đi tận cùng trời cuối đất. Khi mới đến Mỹ, chiều chiều tôi cũng thường ra đứng, không phải ngõ sau mà trước lan can nhà, để trông về cố quốc mà nhớ mà thương đến đau lòng thắt ruột.

Nhờ Mẹ mà tôi yêu sách yêu truyện ngay từ bé. Thời ấy, mỗi khi đi học về, tôi thường lên vào phòng sách của cậu tôi, người cậu thứ Chín làm hiệu trưởng bên trường Bình Lợi, Tuy Hòa, mỗi khi cậu đi vắng, để đọc trộm sách. Tôi lén lấy ra mỗi lần một quyển, nhét một miếng bã mía vào chỗ sách bị trông rồi chui vào một góc nhà ngồi đọc, canh chừng lúc cậu gằn về

thì trả vào y chỗ cũ, rút bã mía ra. Cậu tôi không hề biết là hàng ngày có kẻ trộm vào lục lạo tủ sách của cậu. Thật ra mỗi lần đi “ăn trộm” sách, tôi sợ cậu thì ít mà sợ ông thì nhiều. Cậu đi cả ngày mới về, nhưng ông ở nhà coi ngó những người làm ruộng, đi về bất thường. Một lần, ông về sớm nghe tiếng lục đục trong phòng sách nên đẩy cửa bước vào. Tôi hoảng hồn chẳng biết làm sao bèn chui trốn trong cái tủ đứng đựng quần áo.

Ông nhìn không thấy gì nên bỏ đi, tôi liền dọt lẹ ra ngoài vì ngộp thở. Thật xui xẻo, tôi đập nhầm con mực, và nó phản ứng bằng một cái tát vào bàn tay trái của tôi. Con mực ngoạm từ phía lưng bàn tay qua cái lòng bàn tay nhỏ xíu của tôi, và ngậm luôn không thả. Đau chí mạng, nhưng tôi chẳng dám kêu la, chỉ đứng đó cố gắng vạch cái miệng nó ra. Nhưng con chó khi gió lại tưởng tôi đùa với nó, nên càng cắn vào thật chặt. Cái đuôi nó thì ngúc ngoác liên hồi, hai mắt nó long lanh nhìn tôi như thể muốn nói: “Bắt được rồi, giải thì chạy đi.” làm tôi tức muốn chết nhưng không dám đánh, sợ nó cắn mạnh thêm. Cho đến khi bàn tay phải của tôi banh được cái miệng con mực tõe loe, và môi mép nó bị móng tay tôi bầu đến rướm máu, nó mới chịu nhả.

Nó cũng biết đau đấy chứ, vậy mà lại đi cắn người ta! Hai vết cắn trên lưng bàn tay và lòng bàn tay sâu đến lòi thịt, máu ứa ra, mà tôi sợ bị rầy không dám khóc. Tôi âm thầm chạy đến cây “thuốc dẫu” ở đầu hè, bẻ một nhánh non cho nhựa cây nhiều vào chỗ vết thương.

Đến chiều khi ngồi ăn cơm mẹ tôi mới thấy thì vết cắn cũng đã khô mặt rồi. Cây thuốc dẫu quả là thần dược trị thương. Khi mẹ hỏi, tôi nói là giỡn chơi với con chó nên bị nó cắn. Con mực giờ này đã theo mây khói nhưng hai vết sẹo dẫu răng của nó đến nay vẫn còn rất rõ trên bàn tay tôi.

Vậy mà đâu có chừa. Ngày qua ngày, năm từng năm, tôi vẫn lén lút đọc các loại sách trong cái tủ sách cao nghều nghều của cậu, hết quyển này tiếp đến quyển khác. Tôi đọc tất tâu tật, vì đâu có ai chỉ cho tôi sách nào nên đọc sách nào chừa. May mà cậu tôi là nhà giáo nên tủ sách của ông không có sách “tào lao.” Khi đọc hết những quyển truyện tuổi thơ như **Đế Mèn Phiêu Lưu Ký** và những truyện của **Tuổi Hoa**, tôi bèn đọc

đến truyện dịch, truyện khoa học giả tưởng, rồi đến tạp chí **Phổ Thông**, sách **Rèn Nhân Cách**, **Bí Quyết Thành Công**, mấy tập **Thi Nhân Tiền Chiến** và cả bộ **Tam Quốc Chí**, **Phong Thần** dày cộm như quyển tự điển tôi cũng nghiên ngẫm tới nơi luôn. Có lẽ nhờ ham mê đọc sách nhiều như vậy, nên về sau viết văn tôi ít khi nào có cái cảm giác bị... thiếu hụt từ ngữ.

Tôi bắt đầu bập bẹ tập làm những bài thơ con cóc từ năm học lớp Ba trường làng. Gần cuối năm đó là một đêm đông lạnh giá, tôi học bài xong tắt đèn nằm lăn trên bộ ván gỗ đặt gần bàn thờ của ba tôi. Ba tôi mất đã gần hai năm nhưng mẹ vẫn còn buồn nhớ khóc than hầu như mỗi tối.

Đêm ấy trời lạnh thấu xương, nằm nghe mẹ trăn trở thút thít trong giường, lòng tôi cũng cảm thấy nhớ ba. Tôi ngồi dậy, lại bàn nước đốt lên cây đèn dầu bóng “hột vịt” rồi lấy vở lật trang giữa ra, viết viết xóa xóa cho đến khuya và nặn được một bài thơ. Bài thơ đầu tiên thời con nít ấy có nhiều chỗ chưa ổn, nhưng tôi vẫn thích nó nên không muốn sửa lại mà giữ làm kỷ niệm cho đến bây giờ:

Ba hồi ba à, ba ở đâu
Sao ba biệt dạng để má sầu
Nhà ta khôn khổ vì ba vắng
Má khóc con buồn mãi đêm sâu

Đông hồi, đông này, hồi bác đông
Trong lòng bác có tội con không
Trẻ thơ côی cút vì ba mất
Lạnh quá làm sao đỡ giấc nồng.

Sáng đi học, sau khi nộp xong bài tập toán trong lớp Ba, tôi ngồi cặm cụi chép bài thơ ra một tờ giấy trắng cho sạch sẽ rõ ràng. Đột nhiên ông thầy bước lại. Tôi hoảng sợ tim đập thành thịch, mặt xanh dờn, mắt lăm lét nhìn vào miếng xơ mít trong góc tường, mà thầy dùng để phạt quỳ bọn con trai nghịch ngợm, khi thầy cầm lấy tờ giấy của tôi. Chết rồi. Chuyện này là “tiêu” hai cái đầu gối. Nhưng đọc xong bài thơ thầy xếp lại bỏ vào túi mà chẳng nói một lời. Thật hú hồn. Vẫn còn bản

nháp, tôi về nhà đọc đi đọc lại hoài mà cũng không hiểu tại sao thầy tịch thu bài thơ đó.

Mãi cho đến mấy tháng sau. Một hôm mẹ tôi đi ăn đám giỗ nhà người bà con trong xóm rồi đem về cho tôi một gói bánh ít kèm theo tờ giấy có bài thơ của tôi. Mẹ ôm tôi nói:

- Con của má giỏi quá! Hôm nay thầy ba Ý (thầy thứ ba nên cả làng tôi đều gọi thầy một cách kính trọng như thế) đã đọc bài thơ của con trong đám giỗ cho mọi người nghe và khen con học giỏi làm má vui ghê!

Tôi được thầy khen nên phồng mũi, từ đó càng cố gắng chăm chỉ học hành. Ngoài toán, những bài luận của tôi cũng thường được điểm cao và những lời phê giỏi của thầy.

Từ kinh nghiệm này, khi lớn lên tôi biết giá trị và hiệu quả của những lời khen đối với trẻ em nên tôi cũng dùng cách này để khuyến khích các con tôi học hành, và khi đi dạy học tôi cũng thường dùng với đám học trò nhỏ.

Không phải chỉ có mình tôi thừa hưởng cái vốn liếng tiếng Việt phong phú của mẹ tôi, mà tất cả mấy đứa con của tôi cũng được nhờ bà ngoại. Khi có cháu, mẹ tôi thường “bổn cũ soạn lại”, hát hò, đọc thơ, đọc truyện, kể chuyện cổ tích, và đọc thơ của mẹ cho tụi nhỏ nghe ngay từ khi chúng vừa mới được sinh ra cho đến lúc chúng đi học. Mẹ tôi nói: “Con người có tánh linh do thượng đế ban cho, nên lúc mới sinh ra đã biết cảm nhận. Nếu người lớn thường hát cho chúng nghe, đọc sách, nói chuyện với chúng, thì về sau cái vốn ngôn ngữ của chúng sẽ phong phú lắm.”

Phương pháp dạy tiếng Việt bằng lời ru tiếng hát câu thơ của mẹ đem lại kết quả tuyệt vời. Các con tôi đã từng ngày lớn lên cùng văn thơ của ngoại ngày xưa nên cho đến bây giờ vốn liếng tiếng Việt của tụi nó vẫn còn khá lắm. Tuổi bắt đầu vào trường của mấy đứa đều nằm dưới thời “khăn quàng đỏ” nếu không nhờ bà ngoại dạy tiếng Việt, truyền cái thú ham mê đọc sách của bà cho thì có lẽ văn chương Việt của tụi nó bây giờ cũng chỉ là “nhất trí, đồng ý, xử lý, quán triệt” mà thôi.

Đám nhóc “đực rựa” nhà tôi không thật sự mê thơ thần như tôi, nhưng khi cần “đáp lễ” bạn bè hay có hoàn cảnh tình

huống nào làm cho chúng xúc động, mỗi đứa cũng có thể “xuất khẩu” thành một vài bài “con cóc.”

Tôi rất mừng, vì hiện giờ mấy thằng nhóc nhà tôi đi làm hàng ngày nói tiếng Anh chứ không có cơ hội nói tiếng Việt, nhưng tội nó chẳng những không quên tiếng mẹ đẻ mà còn có những nhận xét phê bình về văn chương Việt rất độc đáo mỗi lần tôi nhờ đọc bài viết của tôi. Những điểm hay điểm yếu khi tội nó nêu ra là tôi luôn luôn “tâm phục khẩu phục.”

Tôi học ngành Giáo Dục Nhi Đồng, trường ở Mỹ dạy rất kỹ, đòi hỏi sinh viên ngành này phải đọc không biết bao nhiêu là trang sách về sự phát triển của trẻ con, thực hiện hàng lô hàng lóc cuộc nghiên cứu, cộng với thực tập cả năm trời tại lớp học, để biết cách làm sao dạy cho trẻ ham mê chữ nghĩa, thích học hành, để bộ óc non nớt của các em được phát triển nhanh chóng và trọn vẹn, nhất là về mặt nhận thức và thích đọc thích viết.

Theo nghiên cứu của các nhà khoa học và giáo dục nhi đồng, việc cha mẹ và những người lớn thường xuyên đọc sách, nói chuyện với các em bé ngay từ lúc mới sinh ra, thậm chí khi chúng còn ở trong bụng mẹ, có ảnh hưởng rất lớn đến sự thành công sau này của chúng.

Người ta cũng đã tìm ra, não bộ của trẻ em phát triển tốt nhất, đến 90 phần trăm, là trong thời điểm không tuổi cho đến khi bé được năm tuổi. Nhiều kết quả nghiên cứu cho biết những tiếng khóc đầu đời, những âm thanh “u-e” rồi bập bẹ “ba-ba, ma-ma” là những tiếng nói, dấu hiệu của đứa trẻ muốn truyền đạt, nói chuyện, hay đòi hỏi để được thỏa mãn điều gì đó. Cho nên, đọc truyện cho trẻ nghe sẽ giúp trí óc chúng phát triển nhanh, giúp cho ngôn ngữ lưu loát, biết quan sát, và diễn đạt cảm xúc.

Quan trọng hơn nữa, việc đọc sách và kể chuyện cho bé nghe, theo Giáo sư Tiến Sĩ Perri Klass, khoa nhi đồng của New York University chia sẻ, chẳng những giúp cho trẻ phát triển về ngôn ngữ để chúng sẵn sàng khi đến tuổi đọc và viết, mà còn giúp cho tình cảm giữa cha mẹ và đứa trẻ được gần gũi hơn, gắn kết với nhau hơn nhờ những giờ phút yêu thương bên nhau đó. Thật không ngờ cái kết quả quý giá mà các nhà khoa

học và giáo dục đã bỏ bao thời gian, công sức tìm tòi nghiên cứu để khám phá ra, lại là những gì mẹ tôi đã làm từ đời nào đời nào, bằng kinh nghiệm đời thường của mẹ, bằng vào sự tin tưởng đơn thuần, “Con người có tánh linh do Thượng Đế ban cho, nên lúc mới sinh ra đã biết cảm nhận.”

Mẹ tôi là người chỉ “đạy trường nhà,” đầu tiên mẹ cho tôi vốn tiếng Việt và sau này đám “học trò nhí” của mẹ là mấy thằng nhóc con tôi. Tuy vậy, kinh nghiệm dạy ngôn ngữ Việt cho trẻ từ lúc mới lọt lòng của mẹ rất hiệu quả, nên được gia đình chúng tôi làm theo cho đến bây giờ.

Khi mấy đứa con tôi lập gia đình và có cháu, tôi luôn theo “sát nút” giúp và khuyến khích tụi nó dạy tiếng Việt cho mấy đứa cháu nội theo cách của mẹ tôi, nói chuyện và hát ru bằng tiếng Việt. Cho chúng nghe ngay từ lúc mới sinh ra, kèm với kể chuyện cổ tích, tập hát và đọc tiếng Việt ngoài những lúc đọc sách tiếng Anh cho chúng. Nhớ lời mẹ, tôi khuyến các con tôi khi bọn nhỏ bắt đầu đến trường phải cho chúng cùng lúc đi học ở trường Việt ngữ.

Là một người Việt Nam, tôi biết rất rõ, muốn bảo tồn tiếng Việt, trước nhất phải khuyến khích cho trẻ học Việt ngữ vì chẳng những để giữ gìn ngôn ngữ mẹ, mà còn để sau này chúng đọc được những gì các bậc cha ông lưu lại.

Chuyện cho trẻ học tiếng Việt không quá khó khăn nếu chúng ta chịu tìm hiểu kỹ vấn đề. Các nhà khoa học đã nghiên cứu và khám phá ra trẻ em học hai, ba ngôn ngữ rất tốt cho sự phát triển trí óc của chúng, thậm chí tốt hơn những trẻ em chỉ nói một ngôn ngữ. Tiến sĩ Judy Willis, nhà thần kinh học Hoa Kỳ người chuyên nghiên cứu về sự phát triển não bộ trẻ em, khuyến các bậc cha mẹ, những người phải nói thêm ngôn ngữ thứ hai, nên dùng ngôn ngữ chính ở nhà với con cái họ vì việc này sẽ giúp ích cho sự phát triển não bộ của các em. Bà cho biết, cũng giống như bắp thịt khi được tập luyện nhiều sẽ rắn chắc, não bộ của các bé nói hơn một ngôn ngữ phát triển khỏe mạnh hơn, chức năng làm việc cũng nhạy bén hơn.

Nhiều cuộc thí nghiệm cho thấy các trẻ sống trong môi trường nói hai hay ba thứ tiếng thực hiện những bài test về sự nhận thức, tập trung, và hồi đáp có mức điểm cao hơn các trẻ nói một ngôn ngữ. Hiện giờ người ta đang khuyến khích những

gia đình chỉ nói một ngôn ngữ như tiếng Anh phải cho trẻ học thêm tiếng nước ngoài hoặc tạo cơ hội để các bé thường xuyên tiếp xúc với những người nói khác ngôn ngữ, như ông bà nội ngoại, người giữ trẻ, sui gia, bạn bè. Nhờ họ tập cho chúng hát, kể chuyện cho chúng nghe bằng ngôn ngữ khác để giúp cho bộ óc trẻ phát triển tốt hơn. Cũng theo Tiên sĩ Judy Willis, tạo cơ hội cho trẻ nói được nhiều hơn một ngôn ngữ là cha mẹ đã tặng cho con họ một món quà quý giá mà họ không thể nào mua được bằng tiền.

Như những gì các nhà nghiên cứu giáo dục cho biết, học ngôn ngữ đối với trẻ con không khó, nếu người lớn chịu khó dạy dỗ, nói chuyện, tạo cho các em sự thích thú về việc học. Đó cũng chính là phương pháp dạy tiếng Việt đơn giản và hiệu quả của mẹ tôi, chúng tôi đã làm theo từ bấy lâu nay.

Nhưng đến tận bây giờ tôi mới nhận ra, mẹ tôi, người mẹ bình dân giản dị của tôi, qua đời đã để lại nguồn tiếng Việt phong phú và nhiều thơ ca cho con cháu. Tuy tiếng Việt mẹ tôi không ướm át diễm tình, không văn hoa trù tượng cao siêu, mà chỉ là những tác phẩm đơn giản bình dân, nhưng lại rất thật, rất gần gũi với đời thường, dạy cho con cháu biết tề gia nội trợ, làm người tốt, hiểu rõ đạo đức gia đình và xã hội.

Và cũng nhờ lòng yêu tiếng Việt của mẹ, mà khi lớn lên tôi mới có được cái đam mê viết lách như bây giờ.

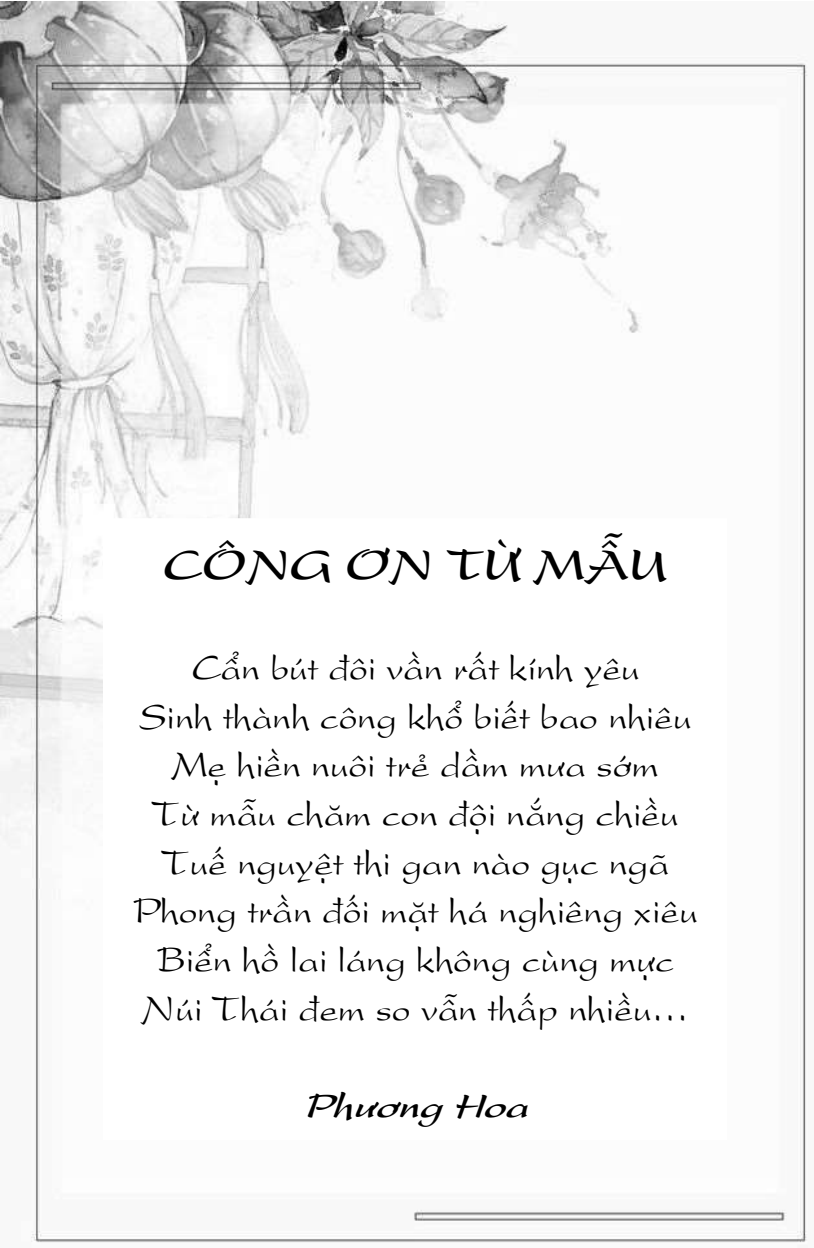
TIẾNG VIỆT MẸ TÔI LƯU DẤU MUÔN ĐỜI

(Lục Bát Dĩ Đề Vì Thủ)

TIẾNG mình đẹp tựa muôn hoa
VIỆT Nam Quốc Ngữ như là gắm thêu
MẸ ơi! Con trẻ nhớ nhiều
TÔI luyện Việt Ngữ là điều mẹ mong
LƯU truyền đi khắp Tây Đông
DẤU yêu chữ ngọc quện trong lời vàng
MUÔN trùng mẹ đã băng ngàn
ĐỜI con đời cháu vô vàn nhớ ơn...

(Trích đoạn trong Chung Một Ước Mơ – Tuyển Tập truyện ngắn xuất bản tháng 10, 2020)

Phương Hoa - OCT 2020



CÔNG ƠN TỪ MẪU

Cẩn bút đôi vần rất kính yêu
Sinh thành công khổ biết bao nhiêu
Mẹ hiền nuôi trẻ dầm mưa sớm
Từ mẫu chăm con đội nắng chiều
Tuế nguyệt thi gan nào gục ngã
Phong trần đối mặt há nghiêng xiêu
Biển hồ lai láng không cùng mực
Núi Thái đem so vẫn thấp nhiều...

Phương Hoa



NHỚ MẸ TRONG NGÀY GIỖ
(Chùm thơ Thuận Nghịch Hồi Đầu – IX6)

1. Thuận Độc:

Vương vấn mẫu từ biệt trước Xuân
Tháng năm xa vắng mẹ lìa trần
Phương Tây an dưỡng đà bình trí
Xứ Phật nhàn cư đã tịnh thân
Hương án lạy quỳ con lễ hiến
Cổ bàn cung kính cháu hoa dâng
Thường niên giỗ kỵ ngày mong đợi
Thương nhớ nghẹn lòng nỗi cách phân.

Phương Hoa



2. **Nghịch Độc:**

THƯƠNG TIẾT MẪU TỪ

Phân cách nổi lòng ghen nhớ thương

Đợi mong ngày kỳ giỗ niên thường

Dâng hoa cháu kính cung bàn cỗ

Hiến lễ con quỳ lạy án hương

Thân tịnh đã cư nhàn Phật xứ

Trí bình đà dưỡng an Tây Phương

Trần lìa mẹ vắng xa năm tháng

Xuân trước biệt từ mẫu vấn vương.

Phương Hoa



3. *Cắt 2 chữ đầu mỗi câu trong bài chính, thành một bài ngũ ngôn:*

NGÀY XUÂN MẮT MẸ

*Mẫu từ biệt trước Xuân
Xa vắng mẹ lia trần
An dưỡng đà bình trí
Nhàn cư đã tịnh thân
Lạy quỳ con lễ hiến
Cung kính cháu hoa dâng
Giỗ kỵ ngày mong đợi
Nghẹn lòng nỗi cách phân.*

Phương Hoa



4. *Cắt 2 chữ cuối mỗi câu trong bài chính, đọc ngược thành bài ngũ ngôn 2:*

NGÀY KỶ MẪU THÂN

Đau lòng ghen nhớ thương

Ngày kỷ giỗ niên thường

Cháu kính cung bàn cỗ

Con quỳ lạy án hương

Đã cư nhàn Phật xứ

Đà dưỡng an Tây Phương

Mẹ vắng xa năm tháng

Biệt từ mẫu vấn vương.

Phương Hoa



5. *Cắt 3 chữ cuối mỗi câu trong bài chính,
thành bài thơ 4 chữ:*

THƯƠNG NHỚ MẪU TỪ

*Vương vấn mẫu từ
Tháng năm xa vắng
Phương Tây an dưỡng
Xứ Phật nhàn cư
Hương án lạy quỳ
Cổ bàn cung kính
Thường niên giỗ kỵ
Thương nhớ ghen lòng.*

Phương Hoa



6. *Cắt 3 chữ cuối mỗi câu trong bài chính, chuyển ngược dưới lên thành bài thơ 4 chữ thứ 2:*

MẸ Ở TÂY PHƯƠNG

Lòng ghen nhớ thương

Kỵ giố niên thường

Kính cung bàn cổ

Quy lạy án hương

Cư nhàn Phật xứ

Dưỡng an Tây Phương

Vắng xa năm tháng

Từ mẫu vấn vương...

Phương Hoa

